TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 576/2017/HSPT

Ngày: 01/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Minh Châu
2. Bà Quách Thanh Bình

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 01 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 528/2017/HSPT, ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Châu Phú T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 135/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Châu Phú T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1977; Tại: Thành phố H; Nơi **ĐKHKTT: A9/248A/1 ấp 1**, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Châu Phú T và bà Đoàn Kim H; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ và 02 con lớn nhất sinh năm 1999 nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 15/8/2014, bị Tòa án nhân dân Thành phố V, tỉnh B xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 171/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt từ ngày 22/7/2015; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/5/2010, bị Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 70/2010/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2010, đóng án phí ngày 17/01/2011; Ngày 20/12/1992, bị Công an Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Cướp giật tài sản", đến ngày 02/01/1993 chuyển trường Thanh thiếu niên 3;

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/4/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Châu Phú T là người nghiện ma túy, do không có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài nên T đã nãy sinh ý định đi tìm tài sản sơ hở của người khác để trộm cắp. Khoảng 09 giờ ngày 18/4/2017, T mang theo 01 cây đoản bằng kim loại hình chữ T đi bộ đến trước cửa hàng bán đồ gỗ **Sáu Châu** ở địa chỉ **nhà không số thuộc tổ 2, ấp 2**, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T phát hiện xe mô tô biển số **59N2 – 660.55** của anh Bùi Quýt L đang dựng trước cửa, không có người trông coi nên T đi đến lén lút dùng cây đoản bẻ khóa công tắc điện xe rồi dẫn xe ra ngoài đường Quốc lộ 50 được khoảng 10 mét thì còi báo trộm lắp đặt trên xe phát ra tiếng kêu. Lúc này, anh L phát hiện đuổi theo thì T bỏ xe chạy bộ để tẩu thoát; khi T chạy đến đầu cầu đường L **ấp 1-2 thuộc ấp 2**, xã Đ thì bị anh L cùng nhân dân và lực lượng Công an xã Đ đi tuần tra bắt giữ, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện B giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ vào Kết quả định giá tài sản số 736/HĐGĐ – TTHS – TCKH ngày 25/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Công an huyện B xác định xe mô tô biển số **59N2 - 660.55** có giá trị là 14.441.500 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Châu Phú T phạm tội: "Trộm cắp tài sản" .

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm p,g khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Châu Phú T : 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 31/8/2017, bị cáo Châu Phú T có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Vào khoảng 09 giờ ngày 18/4/2017, Châu Phú T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số **59N2 – 660.55** của anh Bùi Quýt L tại trước cửa hàng bán đồ gỗ **Sáu Châu** ở địa chỉ **nhà không số thuộc tổ 2, ấp 2**, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang, trị giá tài sản qua định giá là 14.441.500 đồng.

Với hành vi đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Châu Phú T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn đã kịp thời thu hồi trả lại cho người bị hại, thiệt hại chưa xảy ra để áp dụng các điểm g,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời xem xét bị cáo có nhân thân xấu khi phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm do đó cấp sơ thẩm áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Phú T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Châu Phú T phạm tội: "Trộm cắp tài sản .

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm p,g khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Châu Phú T: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND huyện B; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Chi Cục THA huyện B; (1)
- TAND huyện B; (2)
- Công an huyện B; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (21). (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thanh Lâm